

Bản án số 126/2023/HSST

Ngày 28.9.2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ - TP. ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Ngọc Cường
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Lê Thị Nhó và ông Phạm Thuận.
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phạm Nguyễn Viết Cường - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Bà Võ Thị Minh Hiếu - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 126/2023/HSST, ngày 08.9.2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 126/2023/QĐXXST-HS ngày 15.9.2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Ngọc Huỳnh K**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 31.10.1987 tại Lâm Đồng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố H, thị trấn H, huyện Q, tỉnh Quảng Nam; Nơi cư trú hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 04/12; Con ông Phan Ngọc X (chết) và bà Huỳnh Kim H (chết). Có vợ đã ly hôn và có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh 2019.

- Tiền án: Bản án số 72/2021/HS-ST ngày 23/9/2021, Tòa án nhân dân Đ xử phạt 9 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Tiền sự: Không.

- Nhân thân: Ngày 08/8/2023, Công an quận Tra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt số tiền 1.500.000 đồng.

Bị cáo bị tạm giam ngày 12.7.2023, có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:* Bà Đinh Thị Thu H1, sinh năm 1983. Địa chỉ: Số K đường Y, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng, có mặt.

* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Em Nguyễn Văn Đ, sinh ngày 09.3.2009. Đại diện hợp pháp là bà Nguyễn Thị Kim O, sinh năm 1986. Trú tại: tổ

E phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Phan Ngọc Huỳnh K và Nguyễn Văn Đ là bạn với nhau, hiện cả hai đều sống lang thang tại khu vực bãi đất trống dưới chân cầu vượt ngã ba Huế. Khoảng 02 giờ ngày 05/6/2023, K và Đ cùng nhau đi bộ quanh các tuyến đường để trộm cắp tài sản. Theo chỉ dẫn của Đ, K và Đ cùng đi đến nhà chị Đinh Thị Thu H1 tại số K đường Y, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng. Lúc này, chị H1 có để 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo LX, màu đen xám, BKS: 43P1-1708, ở số K đường Y thuộc phường T có khoá cổ xe, rồi đóng cửa nhưng không khoá vào nhà ngủ, chìa khoá xe chị H1 để trên đầu tủ lạnh trong nhà và có để số tiền 570.000 đồng ở dưới gối trong phòng ngủ. Khi đi đến nhà chị H1, Đ nói K đứng bên ngoài đợi, còn Đ lén lút mở cửa đi vào trong nhà chị H1 trộm số tiền 100.000 đồng dưới gối nơi chị H1 nằm ngủ và lấy chìa khoá xe mô tô của chị H1 để trên đầu tủ lạnh rồi đi ra đưa chìa khoá xe cho K. K dắt xe mô tô của chị H1 ra khỏi đường kiệt rồi nổ máy điều khiển xe chở Đ về bãi đất trống tại chân cầu vượt ngã ba Huế. Sau đó, K đi ngủ còn Đ điều khiển xe mô tô đi dạo. Khi đến đoạn trước số nhà A đường N, thành phố Đà Nẵng thì xe hết xăng nên Đ bỏ xe lại rồi đi bộ về. Đối với số tiền 100.000 đồng Đ trộm cắp được, Đ đã tiêu xài hết.

Sau khi phát hiện xe mô tô và tiền bị mất, chị H1 đến Công an phường T trình báo sự việc.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 107 ngày 30/06/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận T xác định giá trị 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo LX, màu đen xám, BKS: 43P1-1708 là 2.582.000 đồng.

Vật chứng tạm giữ và xử lý vật chứng:

Qua trích xuất camera thu giữ: 01 đĩa CD chứa đoạn video ghi lại hình ảnh Phan Ngọc Huỳnh K và Nguyễn Văn Đ thực hiện hành vi trộm xe mô tô tại số K đường Y, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo LX, màu đen xám, BKS: 43P1-1708. Qua xác minh, xe mô tô trên do chị Lê Thị H2 (trú tại: Số K đường H, phường B, quận H, thành phố Đà Nẵng) đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe. Qua xác minh, hiện nay chị H2 đã cắt khẩu đi khỏi địa phương, không rõ hiện đang ở đâu nên không lấy được lời khai. Năm 2020, chị H2 đã bán chiếc xe trên cho chị Nguyễn Thị L (sinh năm: 1981; trú tại: tổ D, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng) kèm theo giấy đăng kí xe, sau khi sử dụng xe làm phương tiện đi lại một thời gian thì chị L đã bán lại xe trên cho chị Đinh Thị Thu H1.

Trách nhiệm dân sự: Chị Đinh Thị Thu H1 yêu cầu bồi thường số tiền 2.582.000 đồng; đối với số tiền 100.000 đồng bị trộm cắp chị H1 không yêu cầu bồi thường.

Bản Cáo trạng số 127/CT-VKS-TK ngày 07/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Phan Ngọc Huỳnh K về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa trình bày luận tội đã giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo K phạm tội "Trộm cắp tài sản" và áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù.

Tại phiên tòa, bị hại trình bày ý kiến xác định việc bị mất tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường về dân sự và xin được giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thu thập đúng trình tự quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Điều tra viên cũng như Kiểm sát viên đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ mà pháp luật quy định. Các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố là hợp pháp được xem xét để làm cơ sở giải quyết vụ án.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phan Ngọc Huỳnh K đã khai nhận toàn bộ sự việc là cùng Nguyễn Văn Đ đột nhập vào nhà của chị Đinh Thị Thu H1 tại số K đường Y, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng để trộm cắp tài sản là chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo LX, màu đen xám, BKS: 43P1-1708 và số tiền 100.000 đồng. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 02 giờ ngày 05.06.2023, bị cáo Phan Ngọc Huỳnh K đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản gồm 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo LX, màu đen xám, BKS: 43P1-1708, trị giá 2.582.000 đồng và số tiền 100.000 đồng của chị Đinh Thị Thu H1. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo K là người có đầy đủ năng lực hành vi và nhận thức được rằng việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, xâm phạm trực tiếp đến

quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ và phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật nhưng do ý thức chấp hành pháp luật kém, muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà không phải lao động nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo đã lợi dụng sơ hở của bị hại trong việc quản lý tài sản, bị cáo đã đột nhập vào bên trong nhà của bị hại lấy trộm 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo LX, màu đen xám, BKS: 43P1-1708, trị giá 2.582.000 đồng và số tiền 100.000 đồng. Với hành vi trộm cắp tài sản có tổng giá trị 2.682.000 đồng, bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 23/9/2021, bị Tòa án nhân dân Đ xử phạt 09 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*". Lần phạm tội này chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là "*tái phạm*" quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự. Với tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ cũng như nhân thân của bị cáo, cần cách ly bị cáo một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, thành khẩn khai báo quy định h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo chịu tình tiết tăng nặng là "*tái phạm*" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Đối với Nguyễn Văn Đ cùng Phan Ngọc Huỳnh K thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của chị H1 nhưng chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Ngày 07/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đ về hành vi trộm cắp tài sản bằng hình thức cảnh cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị hại yêu cầu bị cáo K và Đ phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bị hại. Tại phiên tòa hôm nay, bị hại không yêu cầu bị cáo và Đ phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo K phải chịu 200.000đ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Phan Ngọc Huỳnh K phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

- Xử phạt: Bị cáo Phan Ngọc Huỳnh K **15 (Mười lăm)** tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12.7.2023.

2. Về án phí: Bị cáo Phan Ngọc Huỳnh K phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND quận Thanh Khê;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- Tòa án ND TP Đà Nẵng;
- Sở tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Thanh
- Cơ quan điều tra CA quận Thanh Khê;
- Cơ quan THAHS CA quận Thanh Khê;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Ngọc Cường